

Bản án số: 08/2019/HS-ST
Ngày 05/3/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lường Ngọc Thông

Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Công Ó và bà Lê Thị Bồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Thị Thanh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La: Ông Hà Văn Nhẫn, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự, thụ lý số: 08/2019/TLST-HS ngày 31/01/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2019/QĐXXST-HS ngày 15/02/2019, đối với bị cáo: **Đặng Văn H**, sinh ngày 27/7/2000 tại bản Suối C, xã Mường C, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa: 6/12, dân tộc: Dao, giới tính: Nam, tôn giáo: không, Quốc tịch: Việt Nam, con ông Đặng K Quốc và bà Đặng Thị Ch, tiền sự: ngày 01/6/2018 bị Công an xã Mường C, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, tiền án: ngày 30/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội trộm cắp tài sản, nhân thân: xấu, bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Lý Văn Ó, sinh năm 1963, cư trú tại bản B, xã Mường C, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, vắng mặt có lý do .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 05/01/2019 Đặng Văn H cùng Lý Văn L và Triệu Chung T từ bản Suối C, xã Mường C, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đi bắt chim tại khu vực nghĩa địa bản Tường B, xã Mường C, huyện Phù Yên về, Lý Văn L đi về đường tắt một mình, còn H và T đi đường tắt qua khu vực bản Bau, xã Mường C, trên đường đi đến nhà ông Lý Văn Ó H bảo với T “*em đi trước đi, anh lên nhà này uống nước tý đã*”, nghe vậy T đi một mình về còn H đi đến nhà ông Lý Văn Ó thấy không có ai ở nhà H dùng tay giật vách nhà bung ra rồi chui vào trong nhà nhìn thấy 02 chiếc điện thoại di động trên giường, H nhặt cho vào chiếc túi của mình đem theo rồi đi ra đường về nhà, đi được một đoạn thì gặp T nhưng H không nói với T về

việc mình vào nhà ông Ó lấy được 02 chiếc điện thoại, khi về đến nhà H sợ ông Ó gọi điện vào máy để tìm tài sản nên tháo 02 sim điện thoại vứt phía sau nhà, còn điện thoại cất giấu dưới đồng củi của nhà H. Sau khi nhận được đơn trình báo của ông Lý Văn Ó Công an xã Mường C, huyện Phù Yên đã đưa Hiên đến trụ sở xã để làm việc, lợi dụng sơ hở Hiên đã bỏ trốn đến 15 giờ 30 phút cùng ngày mới truy đuổi bắt được Đặng Văn Hiên.

Ngày 07/01/2019 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên ban hành văn bản yêu cầu định giá tài sản bị chiếm đoạt.

Ngày 08/01/2019 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác định địa điểm, tài sản bị mất, xác định đối tượng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và thu giữ 02 chiếc điện thoại di động.

Kết luận định giá tài sản số: 03/KLGĐTS ngày 07/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MOBIISTAR LAI YUNA C V2 giá trị còn lại là 400.000^d (bốn trăm nghìn đồng); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL IZI 202 giá trị còn lại là 175.000^d (một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng). Tổng cộng là 575.000^d (năm trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKS-PY ngày 30/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, truy tố bị can Đặng Văn H về tội Trộm cắp tài sản, theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Đặng Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên đã truy tố, bị cáo đã nộp lại 02 chiếc điện thoại di động đã chiếm đoạt cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên.

Tại cơ quan điều tra và đơn xin vắng mặt tại phiên tòa người bị hại đều trình bày thời gian mất tài sản, số lượng, đặc điểm và loại tài sản bị mất, đã nhận lại 02 chiếc điện thoại do bị cáo chiếm đoạt với cơ quan điều tra công an huyện Phù Yên, không yêu cầu bồi thường 02 sim điện thoại do bị cáo đã làm mất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đặng Văn H như bản cáo trạng và đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Văn H từ 09 đến 12 tháng tù, tổng hợp với 06 tháng cải tạo không giam giữ của bản án số 98/2018/HSST ngày 30/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La quy đổi thành 02 tháng tù, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 11 tháng tù, tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 07/01/2019, đồng thời đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc túi của bị cáo màu trắng, xanh là công cụ dùng thực hiện hành vi phạm tội; chấp cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã trả lại cho ông Lý Văn Ó 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu

MOBIISTAR LAI YUNA C V2 vỏ màu đen và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL IZI 202 vỏ màu đen.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn toàn bộ khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Bị cáo tự bào chữa, tranh luận tại phiên tòa, nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát về hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày bản luận tội đối với bị cáo Đặng Văn H, phạm tội Trộm cắp tài sản, theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[3]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường phù hợp với thời gian, địa điểm phạm tội, phù hợp với số lượng, loại tài sản, đặc điểm tài sản bị chiếm đoạt đã thu được.

[4]. Người bị hại là ông Lý Văn Ó có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa và xác nhận đã nhận lại tài sản với cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MOBIISTAR LAI YUNA C V2 vỏ màu đen và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL IZI 202 vỏ màu đen và đề nghị xử lý đối với bị cáo theo quy định của pháp luật. Xét thấy sự vắng mặt của bị hại không làm trở ngại đến việc bồi thường thiệt hại và các nội dung khác có liên quan trong vụ án, do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành phiên tòa là phù hợp với quy định khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[5]. Đối với anh Lý Văn L và Triệu Chung T hoàn toàn không biết về việc bị cáo Đặng Văn H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, do đó anh L và anh T không liên quan đến vụ án.

Với những chứng cứ nêu trên, đủ cơ sở khách quan để kết luận: bị cáo Đặng Văn H, phạm tội Trộm cắp tài sản, theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[6]. Về tính chất của vụ án: thực hiện hành vi phạm tội đơn lẻ, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản bị chiếm đoạt không lớn và đã được thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu kịp thời.

[7]. Về mức độ thực hiện hành vi phạm tội: bị cáo nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, mặc dù không có ý định và sự chuẩn bị trước, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu quản lý tài sản, bị cáo đã chiếm đoạt để sử dụng vào mục đích cá nhân, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình đã thực hiện.

[8]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội trong thời gian đang chấp hành bản án đã có hiệu lực pháp luật về tội trộm cắp tài sản, thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, sau khi bị phát hiện bị cáo cố tình bỏ trốn gây khó khăn cho cơ quan điều tra trong công tác xác định vụ việc. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thuộc tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[9]. Về nhân thân bị cáo: Đang chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, đã bị Tòa án nhân dân huyện Phù Yên xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ, trong thời gian chưa chấp hành bản án lại tiếp tục phạm tội mới về hành vi trộm cắp tài sản.

[10]. Xét thấy bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 và 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo liên tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trong khoảng một thời ngắn, mặc dù đã bị xử phạt hành chính và bị Tòa án phạt tù về hành vi trộm cắp tài sản, nhưng sau đó lại tiếp tục phạm tội mới. Để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để bị cáo có thời gian học tập, lao động, tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống trở thành công dân có ích cho xã hội.

[11]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra bị cáo còn bị áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền), theo khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự, nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập và không có tài sản để thực hiện nghĩa vụ phạt tiền. Do đó, không áp dụng.

[12]. Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Xét thấy bị cáo có khả năng bỏ trốn khỏi nơi cư trú và tiếp tục phạm tội mới, cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo an ninh trật tự và công tác thi hành án hình sự.

[13]. Về vật chứng của vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên trả cho ông Lý Văn Ó 02 chiếc điện thoại di động là phù hợp với điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đối với chiếc túi của bị cáo là công cụ bị cáo sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội, cần tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[14]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo theo quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 02/01/2019 của UBND xã Mùòng C, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, do đó bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 2 Điều 56 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

2. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn H, phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn H 09 (chín) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp với bản án số 98/2018/HSST ngày 30/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La 02 (hai) tháng cải tạo không giam giữ (đã được quy đổi 01 ngày tù = 03 ngày cải tạo không giam giữ). Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cả hai bản án là 11 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 07/01/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

3. Vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc túi của bị cáo chất liệu bằng bao tải màu trắng, xanh, chiều dài túi và dây là 68cm, rộng 21cm.

Chấp cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã trả cho ông Lý Văn Ó 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MOBIISTAR LAI YUNA C V2 vỏ màu đen và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL IZI 202 vỏ màu đen.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Miễn khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- CA huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS H. Phù Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị hại;
- Hồ sơ THAHS;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Ngọc Thông